

Phát triển kinh tế ban đêm: Cơ sở lý luận, thực tiễn và hàm ý cho Việt Nam

NGUYỄN HỒNG THU*

Tóm tắt: Kinh tế ban đêm đang có những đóng góp ngày càng lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội, nên nó đang được phát triển mạnh mẽ tại nhiều quốc gia trên thế giới, đặc biệt với những quốc gia có thể mạnh về du lịch. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, phát triển kinh tế ban đêm đang trở thành xu thế tất yếu, phù hợp với xu hướng chung trên thế giới. Tuy nhiên bên cạnh những tác động tích cực, phát triển kinh tế ban đêm cũng có những tác động tiêu cực. Tại Việt Nam, kinh tế ban đêm bắt đầu được quan tâm phát triển trong thời gian gần đây. Do đó bài viết sẽ làm rõ khái niệm, đặc điểm, tác động và các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển kinh tế ban đêm, qua đó đưa ra các hàm ý nhằm giúp Việt Nam phát triển kinh tế ban đêm bền vững trong thời gian tới.

Từ khóa: Kinh tế ban đêm, kinh tế phát triển, Việt Nam.

1. Khái niệm về phát triển kinh tế ban đêm

Thuật ngữ “kinh tế ban đêm” (KTBD) hay ý tưởng về “thành phố 24 giờ” được bắt nguồn từ chuỗi các sự kiện văn hóa buổi tối mùa hè tổ chức tại Thủ đô Roma (Italia) từ năm 1977 đến năm 1985 (Bianchini F., 1995; Montgomery J., 1990). Trong những năm 1980, ở các nước châu Âu khác như Pháp, Thụy Điển, Hà Lan... liên tiếp nối lỏng kiểm soát các hoạt động vào ban đêm và đưa ra các chính sách liên quan để khuyến khích sự phát triển của các hoạt động vào ban đêm ở đô thị.

Sự phát triển KTBD đã diễn ra khi mà các thành phố ở các nước này có những biến đổi đáng kể về kinh tế - xã hội bởi hai “luồng” dịch chuyển chính: i) Sự chuyển dịch trong phát triển kinh tế từ công nghiệp sang “hậu công nghiệp”, từ đó dẫn đến nhiều khu vực thuộc đô thị trước đây là nhà máy, công xưởng

trở thành nơi bỏ hoang và chưa được cải tạo; ii) Sự chuyển dịch trong định hướng phát triển và quản lý đô thị, từ chỗ chi tập trung vào chức năng cung cấp dịch vụ công, đã chuyển sang mục tiêu tạo thuận lợi cho tăng trưởng kinh tế (Harvey D., 1989). Những quá trình chuyển dịch này có mối liên hệ mật thiết với sự phát triển của nền KTBD, trong đó chủ yếu tập trung vào lĩnh vực giải trí (Lovatt & Justin O;Connor, 1995). Sự tập trung ngày càng tăng vào lĩnh vực giải trí đã tạo ra sự đa dạng của dịch vụ giải trí vào ban đêm, từ đó tạo ra các cơ hội kinh tế cho cá nhân, doanh nghiệp và tạo ra việc làm mới (Rojeck C., 1993).

Đến năm 1990, phát triển KTBD chính thức được đề xuất trong quy hoạch đô thị của Anh (Montgomery, 1990), cụ thể là ở các thành phố ở phía Bắc nước Anh. Ở Anh, chiến lược KTBD được đề xuất nhằm phục hồi kinh tế thời kỳ hậu cộng nghiệp, vốn đang suy giảm do quá trình phi công nghiệp hóa, bằng cách

*Viện Kinh tế và Chính trị thế giới

kéo dài thời gian hoạt động vào buổi tối và ban đêm (Chatterton P. & Hollands R., 2002). Kể từ đó, KTBD đóng vai trò như một thước đo để giải thích các xu hướng khác nhau trong quản trị đô thị và kinh doanh ở các thành phố hậu công nghiệp của Anh (Beer C., 2011).

Đến nay thuật ngữ KTBD đã được sử dụng phổ biến rộng rãi và nhận được sự quan tâm của nhiều quốc gia trên thế giới, nhưng hiện vẫn chưa có một định nghĩa hay một khái niệm thống nhất về KTBD. Việc xác định giới hạn các lĩnh vực hay thời gian hoạt động KTBD vẫn có sự khác nhau giữa các quốc gia. Có quốc gia quan niệm KTBD theo nghĩa rộng, đó là tất cả các hoạt động xã hội, văn hóa và sản xuất diễn ra trong khung thời gian ban đêm. Ví dụ, ở Australia, KTBD bao gồm các hoạt động kinh doanh nhằm phục vụ nhu cầu tiêu dùng của con người vào ban đêm. Tuy nhiên, có quốc gia lại quan niệm theo nghĩa hẹp hơn, đó là tập hợp các hoạt động của nền kinh tế văn hóa diễn ra ban đêm, chủ yếu là các hoạt động và trải nghiệm mang tính giải trí. Ví dụ, chính quyền thành phố New York đã xác định KTBD gồm năm lĩnh vực chính, đó là: Văn hóa nghệ thuật; Quán bar; Dịch vụ ẩm thực; Thể thao và giải trí.

Mặc dù còn có nhiều quan điểm khác nhau về KTBD, nhưng với xu hướng phát triển chung của thế giới hiện nay thì có thể hiểu *KTBD là một bộ phận của nền kinh tế, bao gồm các hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ văn hóa, vui chơi, giải trí, dịch vụ ăn uống, mua sắm và du lịch... nhằm trực tiếp phục vụ nhu cầu vật chất và tinh thần của người dân địa phương, du khách và thường xuyên diễn ra từ 06 giờ tối hôm trước đến 6 giờ sáng hôm sau.*

Phát triển kinh tế là sự tăng trưởng kinh tế gắn liền với sự hoàn thiện cơ cấu, thể chế kinh tế, góp phần phát triển kinh tế, xã hội, chất lượng cuộc sống và công bằng xã hội. Xuất

phát từ nội hàm khái niệm phát triển kinh tế, có thể hiểu *phát triển KTBD là sự tăng trưởng của các hoạt động kinh tế vào thời gian ban đêm gắn liền với sự hoàn thiện cơ cấu, thể chế liên quan đến các hoạt động KTBD, góp phần phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng dân cư, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.*

2. Đặc điểm của kinh tế ban đêm

2.1. Thời gian hoạt động của kinh tế ban đêm

Hầu hết các quốc gia trên thế giới đều quan niệm thời gian hoạt động KTBD diễn ra từ 6 giờ tối hôm trước đến 6 giờ sáng hôm sau. Tuy nhiên, vẫn có sự phân biệt giữa “kinh tế buổi tối” và “kinh tế đêm muộn” về mặt thời gian.

- *Kinh tế buổi tối (evening economy)*: bao gồm những hoạt động dịch vụ diễn ra trong khoảng thời gian từ 18h đến 24h.

- *Kinh tế đêm muộn (late-night economy)*: bao gồm những hoạt động dịch vụ diễn ra tiếp theo từ 0h sáng và kết thúc vào lúc 6h sáng.

Theo sự phân chia này, một số thành phố xác định phát triển theo mô hình thành phố 24 giờ (ví dụ: New York, Amsterdam...) và cho phép các doanh nghiệp hoạt động suốt ngày đêm. Trong khi, một số thành phố lại lựa chọn mô hình thành phố 18 giờ nghĩa là chỉ hoạt động đến 12 giờ đêm (đêm muộn) và khoảng thời gian từ 12 giờ đêm đến 06 giờ sáng hôm sau dành “để ngủ” (Seijes A., 2018).

2.2. Không gian hoạt động của kinh tế ban đêm

Các hoạt động KTBD đòi hỏi một cơ sở hạ tầng đủ để đáp ứng các yêu cầu trong hoạt động kinh doanh, cung cấp hàng hóa hay dịch vụ. Do đó, các hoạt động KTBD thường diễn ra ở các thành phố, đô thị lớn - nơi có hạ tầng tốt hơn, giao thông và an ninh đảm bảo hơn, cũng như có mật độ dân cư cao và nhiều người

trẻ tuổi, từ đó có nhu cầu và thuận lợi hơn trong việc tham gia các hoạt động vào KTBD. Kinh nghiệm của nhiều quốc gia cho thấy, những địa phương có nền KTBD phát triển đều có các cụm bán lẻ và giải trí thu hút người dân và khách du lịch tham gia trên quy mô rộng, phù hợp với chiến lược quảng bá để thu hút đầu tư và du lịch (Hall T. & Hubbard P., 1996). Tuy nhiên với nhu cầu ngày càng đa dạng, các khu vực KTBD cũng được dần hình thành ở ngoài khu vực nội thành. Các khu vực này thu hút các đối tượng khách hàng không phải lúc nào cũng diễn ra cùng lúc, chẳng hạn như những người lao động vào đầu giờ tối, những người trẻ hơn vào ban đêm và các gia đình vào cuối tuần (Holland R. & Chatterton P., 2003).

2.3. Lĩnh vực hoạt động của kinh tế ban đêm

KTBD nhấn mạnh đến các hoạt động diễn ra vào ban đêm, chủ yếu là hành vi sản xuất và/hoặc tiêu dùng trong các ngành dịch vụ như nghỉ ngơi, giải trí và các hoạt động văn hóa (Bianchini, 1995; Montgomery, 1994). McArthur & cộng sự (2019) cho rằng, “KTBD chủ yếu được cấu thành bởi các hoạt động giải trí được cung cấp bởi các lĩnh vực văn hóa, giải trí và thực phẩm, tức là các cơ hội tiêu dùng do nền kinh tế cung cấp”. Trong khi Rowe D. & cộng sự (2008) gọi KTBD là một chuỗi các hoạt động và trải nghiệm gắn liền với giải trí và xã hội hóa ban đêm, nhấn mạnh các khía cạnh xã hội của nó. Trên cơ sở này, Beer (2011) đã thêm giới hạn thời gian vào KTBD, hạn chế nó đối với các hoạt động sản xuất và tiêu dùng trong lĩnh vực khách sạn và giải trí diễn ra từ khoảng 6 giờ tối hôm trước đến 6 giờ sáng hôm sau. Trong các nghiên cứu khác, KTBD là khái niệm chỉ các hoạt động kinh tế trải rộng trên nhiều lĩnh vực bao gồm: Giao thông, tư pháp hình sự, dịch vụ (nhà hàng, quán bar và y tế) (Nguyễn Thị Lê Huyền, 2023). Shaw R. (2010) đã mô tả KTBD

bao gồm các hoạt động vào ban đêm liên quan đến hoạt động giải trí đô thị và cung cấp dịch vụ bán lẻ.

Như vậy, có thể thấy khác với những hoạt động về ban đêm của nền kinh tế không thuộc nội hàm KTBD (Ví dụ: Các hoạt động sản xuất về đêm, vận chuyển hàng hóa hoặc thực hiện các công việc đặc thù khác mà không phải để cung cấp dịch vụ giải trí, mua sắm hay tiêu dùng), các hoạt động của KTBD chủ yếu diễn ra ở các lĩnh vực dịch vụ giải trí, văn hóa nghệ thuật, mua sắm, ăn uống, du lịch...

3. Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển kinh tế ban đêm

3.1. Cơ sở hạ tầng

- *Hệ thống chiếu sáng.* Hệ thống chiếu sáng đã tạo điều kiện để một số hoạt động của nền kinh tế chủ yếu diễn ra vào ban ngày trước đây có thể được kéo dài. Nhờ có hệ thống chiếu sáng, sự xuất hiện của ban đêm không còn có nghĩa là sự ngừng hoạt động kinh tế mà là sự khởi đầu của một mô hình kinh tế mới. Với các thiết bị chiếu sáng ngày càng hiện đại, KTBD phát triển ngày càng sôi động. Một số nghiên cứu thực nghiệm đã chỉ ra rằng cường độ ánh sáng vào ban đêm phản ánh một phần sự phát triển kinh tế của một quốc gia/khu vực (Wang W. và cộng sự, 2022). Ngoài việc duy trì các hoạt động KTBD, chiếu sáng còn tạo điều kiện thuận lợi trong việc di chuyển cũng như làm tăng cảm giác an toàn, giám sát cho các cá nhân cũng như an ninh đường phố vào ban đêm. Cùng với hệ thống chiếu sáng, hệ thống camera giám sát tại các địa điểm công cộng cũng có vai trò quan trọng trong công tác quản lý, bảo đảm an ninh về ban đêm. Chiếu sáng và an toàn là một trong những yếu tố quan trọng để thu hút mọi người tham gia vào các hoạt động KTBD (Lin & cộng sự, 2022).

- *Hệ thống giao thông.* Sự phát triển của hệ thống giao thông như đường sá, các phương

tiện giao thông công cộng thuận tiện, chất lượng và an toàn sẽ tạo điều kiện thuận lợi để mọi người có thể tham gia vào các hoạt động KTBD. Khi các phương tiện giao thông ngừng hoặc giảm tần suất hoạt động vào ban đêm, trong khi chỗ gửi xe, đỗ xe không thuận tiện có thể làm mọi người không muốn ra ngoài. Sự sẵn có của bãi đậu xe miễn phí/chi phí thấp và/hoặc có chỗ gửi/đỗ xe dễ dàng, cũng như liên kết tốt dành cho người đi bộ giữa phương tiện giao thông công cộng và các khu vui chơi giải trí đã cho thấy sự cải thiện số lượng người tham gia ở các trung tâm thị trấn vào ban đêm (Cred Consulting, 2016).

- Sự đa dạng và tập trung các hoạt động KTBD. Từ quan điểm phía cung, khu vực kinh doanh đủ ánh sáng với đầy đủ các tiện ích công cộng và các cơ sở thương mại vào ban đêm như chợ đêm, trung tâm thương mại, phố đi bộ, các điểm trình diễn nghệ thuật... sẽ giúp dễ tiếp cận với người tiêu dùng tiềm năng hơn là các cửa hàng và cửa hiệu nằm rải rác dọc theo những con phố nhỏ tối tăm (Lin và cộng sự, 2022).

3.2. Sự hài lòng của khách hàng

Sự hài lòng của người dân và du khách là yếu tố cần thiết để xác định liệu KTBD có thể tiếp tục phát triển bền vững hay không. Nếu du khách và người dân hài lòng với các trải nghiệm hoạt động KTBD, họ sẽ có thể quay trở lại hoặc sẵn sàng ra ngoài vào ban đêm với gia đình và bạn bè của họ hơn. Quan trọng hơn, sự hài lòng này sẽ được họ lan truyền rộng rãi, điều này sẽ thu hút nhiều người đến trải nghiệm hoạt động KTBD và mở ra nhiều cơ hội mở rộng phát triển KTBD. Sự hài lòng của khách hàng được thể hiện qua lợi thế so sánh và khả năng cạnh tranh về giá, chất lượng cuộc sống, trải nghiệm của khách hàng. Thành phần cơ bản của một KTBD thành công là sự hiện diện của mọi người - lý tưởng là ở các độ tuổi, nghề nghiệp và nơi xuất xứ khác

nhau. Một KTBD đa dạng tập hợp nhiều thành phần dân cư sẽ nâng cao sức sống của thành phố. Sự đa dạng của hàng hóa và dịch vụ ban đêm cũng sẽ thu hút nhiều người tham gia trải nghiệm hơn (Lin & cộng sự, 2022). Một nền KTBD sôi động cần phải đáp ứng nhiều loại nhu cầu và cung cấp nhiều hoạt động khác nhau. Nó phải hấp dẫn và dễ tiếp cận đối với những người từ các nền kinh tế xã hội khác nhau (Cred Consulting, 2016).

3.3. Chính sách và pháp luật

Việc xây dựng, ban hành các chính sách, quy định liên quan đến KTBD của chính quyền ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển KTBD, trong đó vai trò của địa phương là rất quan trọng (Hobbs và cộng sự, 2005). Do đó, chính quyền các cấp cần đảm bảo tầm nhìn và mục tiêu phát triển KTBD trong tất cả các kế hoạch, chính sách và quy định của mình sao cho đảm bảo rằng các nhu cầu của cộng đồng được hiểu và được đáp ứng đúng và đủ. Bên cạnh đó, nhận thức về trách nhiệm của doanh nghiệp cũng ảnh hưởng đến sự phát triển KTBD. Nếu doanh nghiệp nhận thức và thực hiện tốt trách nhiệm đối với cộng đồng như tham gia đảm bảo an toàn, an ninh tại địa bàn kinh doanh, đảm bảo cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng, tuân thủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phối hợp cung cấp thông tin... thì không những đảm bảo tốt cho hoạt động kinh doanh của mình mà còn góp phần đảm bảo nền KTBD phát triển lành mạnh (Trần Vũ Hải, Hoàng Quỳnh Hoa, 2022).

Để vận hành tốt nền KTBD, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương, doanh nghiệp và cộng đồng – đây chính là nền tảng thiết yếu để tạo ra nền KTBD bền vững. Kinh nghiệm ở nhiều quốc gia có nền KTBD phát triển cho thấy, chính quyền đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng và ban hành chính sách nhằm khuyến khích phát triển KTBD, xây dựng bộ máy quản lý đặc thù để hỗ trợ các chủ

thể kinh doanh và người dân tham gia KTBD. Chính quyền địa phương cũng đóng vai trò quan trọng trong việc hạn chế những tác động tiêu cực có thể xảy ra trong việc vận hành nền KTBD. Ví dụ như việc cấp giấy phép hoạt động cho các nhà hàng, quán bar và câu lạc bộ, công viên, và các địa điểm giải trí vào ban đêm; Hay việc cung cấp điện vào ban đêm, phát triển giao thông công cộng, đảm bảo an ninh đô thị và bảo vệ môi trường - tất cả đều cần thiết để đảm bảo duy trì KTBD (Lin & cộng sự, 2022).

4. Tác động của phát triển kinh tế ban đêm

4.1. Tác động tích cực

Với tốc độ đô thị hóa ngày càng tăng, và khi các thành phố chuyển khỏi mô hình làm việc truyền thống từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều, hầu hết các thành phố “toàn cầu” trên thế giới hiện nay đều đánh giá việc phát triển mô hình KTBD đem lại nhiều tác động tích cực. KTBD đóng nhiều vai trò trong việc thúc đẩy phát triển đô thị và nâng cao sức sống đô thị, trong đó quan trọng nhất là kích thích tăng trưởng kinh tế, tăng cơ hội việc làm, mở rộng tiêu dùng, nâng cao sức cạnh tranh và sức hấp dẫn của đô thị (Lin và cộng sự, 2022), đồng thời đóng góp tích cực vào việc phát triển văn hóa và xã hội của địa phương. Theo số liệu của Liên hợp quốc, năm 2050, 80% dân số thế giới sẽ sống ở các khu vực đô thị hóa (Seijes A., 2018). Do đó chính phủ các nước đang tìm cách tận dụng tốt hơn thời gian buổi tối và ban đêm để kích thích hơn nữa hoạt động KTBD, coi KTBD là một trong những phương tiện thiết yếu để mở rộng nhu cầu trong nước và tăng cường phát triển kinh tế bền vững tìm cách tận dụng tốt hơn thời gian buổi tối và ban đêm để kích thích hơn nữa hoạt động KTBD (Wang W. và cộng sự, 2022).

- *Tạo thêm việc làm mới.* KTBD đã tạo ra khoảng 1,3 triệu việc làm tại Vương quốc Anh;

1,1 triệu việc làm tại Australia; 3,5 triệu việc làm tại Pháp; 300.000 việc làm tại New York (Mỹ). Nhìn chung, hoạt động kinh tế diễn ra vào buổi tối tại London đã hỗ trợ rất tốt thị trường việc làm, tạo ra một hệ sinh thái việc làm có tiềm năng phát triển hơn nữa trong tổng thể các hoạt động kinh tế ban đêm tại Thành phố này. Theo báo cáo của Tổ chức London First và E&Y (2018), cơ cấu việc làm trong nền kinh tế 24 giờ tại London tương đối phát triển theo cả chiều rộng và chiều sâu, phong phú và đa dạng. Cụ thể, không chỉ riêng công việc phục vụ nhà hàng, quầy bar thu hút lượng lớn người lao động, mà hàng loạt công việc khác cũng cho thấy mức tăng trưởng nhanh về nhu cầu lao động, chẳng hạn như: Công việc kỹ sư, nhân viên bảo vệ, y tá, lao động dọn vệ sinh, tài xế taxi, chuyên gia hỗ trợ công nghệ - thông tin, nghệ sỹ biểu diễn...

- *Góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.* KTBD có thể trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bằng cách kéo dài thời gian hoạt động của các hoạt động kinh tế (Bianchini F., 1995). KTBD thúc đẩy sự mở rộng của ngành dịch vụ và khuyến khích tiêu dùng, điều này không chỉ dẫn đến sự phát triển ngành du lịch, dịch vụ giải trí mà còn thúc đẩy sự phát triển của các ngành dịch vụ khác, chẳng hạn như ngành ăn uống, vận tải và bán lẻ (Hobbs và cộng sự, 2005; Lin và cộng sự, 2022), qua đó tạo nguồn thu và góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Nhiều quốc gia đã đo lường được mức độ đóng góp, tiềm năng phát triển của KTBD vào giá trị GDP quốc gia. Đi đầu trong phát triển KTBD trên thế giới là Vương quốc Anh với doanh thu trung bình hàng năm đạt khoảng 66 tỷ bảng, đóng góp khoảng 6% GDP vào nền kinh tế của nước này. Trong đó, thủ đô London được xem là điểm đến hàng đầu thế giới về cuộc sống ban đêm, chiếm khoảng 40% về quy mô, tương đương 26,4 tỷ bảng. Các thành phố tập trung đông dân cư tại Mỹ như San Francisco hay

New York có thể thu về doanh thu lần lượt khoảng 6 tỷ USD và 10 tỷ USD từ các hoạt động dịch vụ buổi tối. Với doanh thu gần 134 tỷ USD vào năm 2018, các hoạt động kinh tế ban đêm đóng góp khoảng 4% GDP của Australia. Còn đối với các nước tại khu vực châu Á như Nhật Bản, Thái Lan, quy mô thị trường KTBD ước tính có doanh thu lần lượt đạt khoảng 3,7 tỷ USD và 5,5 tỷ USD/năm.

- *Nâng cao năng lực cạnh tranh và sức hấp dẫn của quốc gia/địa phương.* Chính quyền quốc gia/địa phương cũng dành sự quan tâm ngày càng nhiều hơn đến KTBD thông qua việc áp dụng các chiến lược “tiếp thị địa điểm”, tạo cảm giác thân thuộc cho người dân và khách du lịch để tăng cường sức hấp dẫn của quốc gia/địa phương, nâng cao niềm tin của các nhà đầu tư và người tiêu dùng. Qua đó có thể thu hút các nhà đầu tư bên ngoài, cư dân lành nghề và chuyên gia thúc đẩy phát triển nền kinh tế quốc gia/địa phương (Wang W. và cộng sự, 2022; Lin và cộng sự, 2022; Hobbs và cộng sự, 2005).

- *Cải thiện tinh thần, tăng cường giao lưu và gắn kết xã hội nhiều hơn.* Phát triển KTBD sẽ thúc đẩy sự sáng tạo và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, giúp người dân và du khách có lựa chọn tiêu dùng đa dạng, tăng trải nghiệm tích cực và cởi mở hơn trong việc tham gia các hoạt động KTBD. Trong xã hội đương đại, áp lực công việc cường độ cao và phải giải quyết nhiều vấn đề trong xã hội, gia đình... nên nhu cầu thư giãn, trải nghiệm của người dân về cuộc sống ban đêm ngày càng tăng (Wang W. và cộng sự, 2022). Điều này đã khiến ban đêm trở thành thời điểm thỏa mãn nhu cầu vật chất cũng như tinh thần tốt nhất cho người dân và du khách, giúp họ cải thiện tinh thần, tái tạo sức lao động sau thời gian làm việc, học tập... Đồng thời KTBD cũng mang lại những lợi ích xã hội và văn hóa đáng kể cho cộng đồng địa phương. Một loạt các hoạt động và trải nghiệm

buổi tối đa dạng sẽ mang đến cơ hội kết nối và gắn kết xã hội nhiều hơn, khuyến khích cộng đồng tận hưởng đời sống văn hóa của địa phương, giúp nâng cao đời sống cộng đồng và tăng cường sự tham gia. Những kết quả này đặc biệt quan trọng đối với cộng đồng của chúng ta với sự kết hợp của các nền văn hóa, tôn giáo, các độ tuổi.

- *Tái tạo và phát triển đô thị.* KTBD ngày càng cho thấy vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy kinh tế và tăng cường tái tạo và phát triển đô thị. Nhiều thành phố trên thế giới đã lấy KTBD làm chiến lược quan trọng để phục hồi không gian đô thị và phục hồi kinh tế (Chang P. và cộng sự, 2022). Phát triển KTBD sôi động không chỉ giúp xây dựng danh tiếng, củng cố bản sắc của địa phương, mà còn giúp tăng cường việc sử dụng không gian các cơ sở công cộng và thương mại trong thành phố vào ban đêm nhiều hơn (bằng cách kéo dài thời gian hoạt động của nền kinh tế) (Bianchini F., 1995), đồng thời là cơ hội hồi sinh các khu vực đô thị trở nên vắng vẻ vào ban đêm. Điều này có thể tạo ra một dòng chảy tích cực về hiệu quả tăng lượt truy cập và doanh thu cho các doanh nghiệp địa phương cũng như sự an toàn và sức sống cao hơn của phạm vi công cộng (Randwick City Council, 2019).

4.2. Tác động tiêu cực

Bên cạnh những tác động tích cực, sự phát triển KTBD cũng dẫn đến gia tăng của các hành vi phản xã hội, hoạt động tội phạm và lạm dụng chất kích thích, ảnh hưởng không cân xứng đối với các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương (Quigg và cộng sự, 2016).

- *Ô nhiễm môi trường, tiếng ồn, ánh sáng.* KTBD sẽ làm vấn đề ô nhiễm môi trường trở nên nghiêm trọng hơn. Như đã đề cập, theo cách hiểu truyền thống, hoạt động của một thành phố sẽ chủ yếu diễn ra vào ban ngày, giảm cường độ dần vào buổi tối và đa số sẽ

chấm dứt sau 12 giờ đêm. Khi đó, buổi đêm với số lượng hoạt động ít, cùng với lưu lượng giao thông thưa thớt, được xem là “quãng nghỉ” cần thiết để giảm các tác động tiêu cực đối với môi trường đô thị. Nhưng mục tiêu phát triển thành phố theo mô hình “thành phố không ngủ” sẽ gây khó khăn cho việc kiểm soát ô nhiễm (Đình Lương Minh Anh, 2023). Chẳng hạn, các hoạt động kinh doanh, cung ứng dịch vụ như biểu diễn ca nhạc, các câu lạc bộ đêm, chợ đêm... sẽ tạo ra lượng ánh sáng và tiếng ồn lớn, rác thải nhiều hơn... ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt khu vực lân cận, đặc biệt là vào khoảng thời gian về đêm khi các cá nhân đang trong thời gian nghỉ ngơi thường ngày để phục hồi sức lao động của mình. Điều này sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng cuộc sống của cư dân khu vực lân cận. Không chỉ vậy, hoạt động kinh tế ban đêm còn tạo ra rủi ro phòng cháy chữa cháy, tình trạng chiếm dụng trái phép không gian công cộng phục vụ cho hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó, còn là áp lực về cung cấp hệ thống hạ tầng thiết yếu, như: xử lý chất thải, cung cấp điện, nước... giám sát các vấn đề vệ sinh, an toàn thực phẩm, kiểm soát chất lượng hàng hóa, xuất xứ hàng hóa, giá cả hàng hóa...

- *Gia tăng các hoạt động tội phạm, tệ nạn xã hội.* Sự phát triển của KTBD vô tình có thể trở thành môi trường thuận lợi làm gia tăng các loại tội phạm và kéo theo những tệ nạn xã hội phổ biến, như: Mại dâm, ma túy, cờ bạc, trộm cướp... gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến thế hệ trẻ và gây khó khăn cho các nhà quản lý xã hội. Việc sử dụng bia rượu nhiều vào ban đêm có thể dẫn đến hàng loạt tác động tiêu cực đe dọa an ninh trật tự xã hội như quản lý đô thị, tội phạm và an ninh trật tự về đêm (Li và cộng sự, 2021, Hobbs và cộng sự, 2005). Ngoài ra, khi các dịch vụ ban đêm hoạt động đồng nghĩa với việc sẽ xảy ra tình trạng tụ tập làm gia tăng nguy cơ xảy ra mất trật tự công cộng, thậm chí

gây nguy hiểm cho những người sống tại khu vực đó. Các doanh nghiệp tham gia hoạt động KTBD có thể cũng phải chịu các chi phí liên quan đến sửa chữa các thiệt hại do hành vi phá hoại (đập phá hoặc vẽ bậy) của những người tham gia hoạt động ban đêm. Điều này có thể tiêu tốn một khoản chi phí xã hội không mong muốn như chi phí chăm sóc sức khỏe, chi phí bảo vệ môi trường, chi phí lắp đặt hệ thống chiếu sáng, hệ thống camera giám sát...

- *Vi phạm an toàn giao thông.* Phát triển KTBD có thể xuất hiện những rủi ro tiềm ẩn như vi phạm về an toàn giao thông và gây rối trật tự công cộng do hệ lụy của việc lạm dụng rượu bia và sử dụng các đồ uống có cồn vào ban đêm. Tại một số thành phố lớn và có hoạt động KTBD phát triển, lượng người tham gia vào hoạt động KTBD là rất lớn, kéo theo đó là lượng phương tiện tham gia giao thông lớn. Nếu không có cơ sở hạ tầng đủ khả năng đáp ứng cho lượng phương tiện giao thông đó, có thể dẫn đến hiện tượng quá tải, tắc nghẽn giao thông, vi phạm an toàn giao thông.

- *Ảnh hưởng đến văn hóa bản địa.* Các hoạt động KTBD diễn ra trái với các hoạt động kinh tế truyền thống chắc chắn sẽ gây ra những rối loạn trong đời sống sinh hoạt của dân cư. Bên cạnh đó, khách du lịch từ nơi khác đến địa phương cũng có thể mang đến sự mất an toàn hoặc ảnh hưởng đến văn hóa bản địa.

5. Một số hàm ý cho Việt Nam

Trên cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển kinh tế ban đêm cho thấy, phát triển KTBD cần xây dựng trên các nguyên tắc đảm bảo giải quyết tốt mối quan hệ sau: (i) Giữ bảo tồn giá trị truyền thống (gìn giữ giá trị di sản, văn hóa, di tích, cảnh quan thiên nhiên...) và tạo cho thành phố/trung tâm du lịch sôi động, nhộn nhịp, hấp dẫn về đêm; (ii) Cân bằng lợi ích giữa các chủ thể có liên quan (giữa nhu cầu vui chơi của khách du lịch và nhu cầu nghỉ ngơi

của người dân); (iii) Giữa đa dạng hóa hoạt động KTBD, cung cấp nhiều dịch vụ về đêm; (iv) Giữa phát triển KTBD, khuyến khích người dân địa phương tham gia hoạt động về đêm và đảm bảo điều kiện sức khỏe cho người dân địa phương (Trần Thị Thu Hương & Trần Thị Thu Thủy, 2021). Theo đó, bài viết xin đưa ra một số hàm ý phát triển KTBD cho Việt Nam trong bối cảnh hiện nay như sau:

Thứ nhất, cần rà soát, củng cố và hoàn thiện chính sách và khung pháp lý liên quan đến phát triển KTBD như: Quy định về loại hình kinh doanh; Khu vực kinh doanh, khu vực hạn chế; Thời gian hoạt động; Giấy phép hoạt động; Tiêu chuẩn hoạt động về ánh sáng, tiếng ồn; Chính sách về giao thông; Chính sách về an ninh, trật tự; chính sách về vệ sinh môi trường; Chính sách hỗ trợ đối với các hoạt động kinh doanh ban đêm... Qua đó đảm bảo môi trường kinh doanh thuận lợi cho phát triển KTBD.

Thứ hai, phát triển KTBD cần được đưa vào nội dung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội quốc gia và địa phương. Đồng thời địa phương các cấp cần được phân quyền rõ ràng và khuyến khích triển khai các công tác quy hoạch, quản lý hoạt động KTBD mang tính đặc thù, phát huy sáng tạo, gìn giữ bản sắc của địa phương, bảo vệ môi trường. Trong kế hoạch xây dựng và phát triển, các địa phương cần đưa ra quy hoạch có tầm nhìn dài hạn và cụ thể các khu vực, địa bàn có khả năng phát triển KTBD, thực hiện thí điểm tại một/một vài khu vực nhất định để đánh giá tính khả thi, hiệu quả, tác động kinh tế - xã hội, qua đó hoàn thiện mô hình phát triển KTBD trước khi phát triển đại trà. Mỗi khu vực KTBD cần có những nét đặc trưng, tránh sự trùng lặp và một màu, để hấp dẫn, thu hút người dân và du khách đến trải nghiệm.

Thứ ba, đảm bảo các điều kiện cơ sở hạ tầng cho phát triển KTBD. Theo đó, cần chú trọng, mở rộng cải thiện hệ thống giao thông công cộng, tăng thời gian và tần suất phục vụ trong đêm của các phương tiện giao thông công cộng (tàu điện, xe buýt, xe đạp công cộng); Cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đảm bảo an ninh trật tự xã hội như lắp đặt hệ thống chiếu sáng, hệ thống camera giám sát, wifi công cộng, dịch vụ 5G ở các nơi công cộng; Áp dụng các phần mềm quản lý hoạt động KTBD; Áp dụng khoa học công nghệ trong hệ thống thu gom, xử lý chất thải...

Thứ tư, đa dạng các sản phẩm dịch vụ ban đêm, từ ăn uống, vui chơi giải trí, nghệ thuật, thể thao đến mua sắm, tham quan, du lịch, trong đó chú trọng phát triển KTBD gắn với văn hóa đặc thù của từng địa phương để tạo nên bản sắc nhằm thu hút người dân và khách du lịch. Do vậy, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương để xây dựng các hoạt động biểu diễn văn hóa truyền thống kết hợp với việc xây dựng các khu hoạt động KTBD.

Thứ năm, cần nâng cao nhận thức về lợi ích và rủi ro khi phát triển KTBD của chính quyền, cán bộ, công chức và người dân thông qua các hoạt động tuyên truyền, đào tạo hay nghiên cứu. Khi các chính quyền địa phương, cán bộ, công chức hiểu và có nhận thức tiên bộ hơn về những hoạt động vui chơi giải trí về đêm sẽ có những chính sách vừa tạo điều kiện vừa kiểm soát rủi ro. Quan điểm không quản lý được thì cấm cần phải loại bỏ. Ngoài ra, cũng cần giáo dục, tuyên truyền để người dân hiểu về vai trò quan trọng của phát triển KTBD, xóa bỏ định kiến tiêu cực về hoạt động ban đêm, đồng thời nâng cao ý thức cảnh giác, tố giác và tự bảo vệ của người dân♦

Tài liệu tham khảo:

1. Đinh Lương Minh Anh (2023): *Phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam – Những vấn đề đặt ra đối với quản lý nhà nước và công tác thanh tra*. http://www.issi.gov.vn/phat-trien-kinh-te-ban-dem-o-viet-nam-nhung-van-de-dat-ra-doi-voi-quan-ly-nha-nuoc-va-cong-tac-thanh-ra_t104c2714n3561tn.aspx
2. Nguyễn Đức Bảo, Trần Đức Hiệp (2021): *Kinh nghiệm phát triển kinh tế ban đêm tại một số quốc gia*. Tạp chí Tài chính, kỳ 1, tháng 3/2021
3. Trần Vũ Hải, Hoàng Quỳnh Hoa (2022): *Kinh tế ban đêm và khung pháp lý về kinh tế ban đêm ở Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Luật học, số 6, tr. 92-105.
4. Nguyễn Thị Lệ Huyền (2023): *Giải pháp phát triển kinh tế ban đêm tại tỉnh Quảng Ngãi*. Tạp chí Công thương, số 13, tháng 5/2023.
5. Trần Thị Thu Hương & Trần Thị Thu Thủy (2021): *Tiềm năng phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam*. Tạp chí Tài chính, tháng 3/2021.
6. Beer C. (2011): *Centres that never sleep? Planning for the night-time economy within the commercial centres of Australian cities*. Australian Planner 48(3): 141–147.
7. Bianchini F. (1995): *Night cultures, night economies*. Planning Practice & Research, 10(2): 121-126.
8. Chang P., Pang X., He X., Zhu Y., Zhou C. (2022): *Exploring the Spatial Relationship between Nighttime Light and Tourism Economy: Evidence from 31 Provinces in China*. Sustainability. 14(12):7350.
9. Chatterton P. & Hollands R. (2002): *Theorising urban playscapes: producing, regulating and consuming youthful nightlife city spaces*. Urban Studies 39(1): 95–116.
10. Cred Consulting (2016): *Night Time Economy Study*. November 2016. <https://www.ryde.nsw.gov.au/files/assets/public/development/2017-05-night-time-economy-report.pdf>
11. Hall T. & Hubbard P. (1996): *The entrepreneurial city: new urban politics, new urban geographies?* Progress in Human Geography, Vol. 20 (2), p. 153-174.
12. Harvey D. (1989): *From Managerialism to Entrepreneurialism: The transformation in urban governance in late capitalism*. Geografiska Annaler, Series B, Human Geography, No. 71(1), p.3-17.
13. Hobbs D., Winlow S., Hadfield P., Lister S. (2005): *Violent Hypocrisy: Governance and the Night-time Economy*. Eur. J. Criminol. 2005, 2, 161–183.
14. Hollands R. & Chatterton P. (2003): *Producing nightlife in the new urban entertainment economy. Corporatization, Branding and Market Segmentation*. International Journal of Urban and Regional Research, No. 27(2), 2003, p. 361-385.

15. Lovatt & Justin O'Connor (1995): *Cities and the Night-time Economy*. Planning Practice and Research, No.10 (2), p.127-133.
16. McArthur J, Robin E and Smeds E (2019): *Socio-spatial and temporal dimensions of transport equity for London's night time economy*. Transportation Research Part A: Policy and Practice, 121: 433–443.
17. Montgomery J. (1990): *Cities and the Art of Cultural Planning*. Planning Practice and Research, No.5, p.17-24.
18. Quigg Z., Ford K.J., McGee C.E., Grey H., Hardcastle K.A. & Hughes K. (2016): *Evaluation of the Liverpool drink less enjoy more intervention*. Centre for Public Health. Liverpool John Moores University.
19. Randwick City Council (2019): *Night Time Economy Study*. https://www.randwick.nsw.gov.au/data/assets/pdf_file/0003/292503/Draft-Night-Time-Economy-Study.pdf
20. Rojeck C. (1993): *Ways of Escape Modern transformations in leisure and travel*, Palgrave Macmillan.
21. Rowe D., Stevenson D, Tomsen S, et al. (2008): *The City after Dark: Cultural Planning and Governance of the Night-Time Economy in Parramatta*. Penrith South: NSW Center for Cultural Research, University of Western Sydney.
22. Shaw R. (2010): *Neoliberal subjectivities and the development of the night-time economy in British cities*. Geography Compass, 4(7): 893–903.
23. Seijes A. (2018): *A guide to managing your night time economy*. Sound Diplomacy.
24. Wang W., Liu L., Yang Y. (2022): *Spatial Matching Analysis and Development Strategies of County Night-Time Economy: A Case of Anning County, Yunnan Province*. Sustainability, 2022, 14, 4891.

Thông tin tác giả:

TS. NGUYỄN THỊ HỒNG THU Viện Kinh tế và Chính trị thế giới
Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam
Email: nguyenhongthu1973@gmail.com